

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC QUÂN KHU 7**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 27-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 7

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: 1// Bùi Nguyên Hải.

Các Hội thẩm quân nhân: 2// Nguyễn Việt Hùng; 1// Nguyễn Xuân Hường.

- Thư ký phiên tòa: 2/ Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án quân sự khu vực Quân khu 7.

- Đại diện VKSQSKV 72: 1// Lý Văn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xử án, TAQSKVQK7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 10/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Lê V; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 24/02/1995 tại LĐ; nơi cư trú: thôn TL, xã TH, huyện ĐT, tỉnh LĐ; nghề nghiệp: Nhân viên Viettel HXH; trình độ học vấn: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình Đ (đã mất) và bà Lê Thị Phương H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trại Tạm giam K35 từ ngày 25/2/2023 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel; đại diện theo pháp luật của bị hại Trung tá Hoàng Trung Th ủy quyền cho ông Vũ Ngọc M; sinh năm: 26/5/1990; nơi cư trú: 1A, huyện BC, Tp. HCM; nghề nghiệp: nhân viên pháp chế, Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Hoàng Lê Nh; sinh ngày: 08/01/1983; nơi cư trú: Nguyễn Viết Xuân, P4, thành phố ĐL, tỉnh LĐ, vắng mặt.

2. Linh Thanh H; sinh ngày: 14/11/1985; nơi cư trú: Hoàng Văn Thụ, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh LĐ, vắng mặt.

3. Phan Hoàng Việt S; sinh ngày: 10/9/1992; nơi cư trú: Thống Nhất, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh LĐ, vắng mặt.

4. Phùng Quang C; sinh ngày: 18/3/1983; nơi cư trú: Nguyễn Trãi, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh LĐ, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Lương Mai Đại T, vắng mặt
2. Lê Xuân Th, có mặt
3. Nguyễn Hoàng Vũ A, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 07/01/2023, Hoàng Lê V là nhân viên khai thác làm việc tại Bưu cục Viettel HXH, chi nhánh Bưu chính Viettel LD/Tổng công ty Cổ phần Bưu chính Viettel, địa chỉ số: Hồ Xuân Hương, P9, thành phố ĐL, tỉnh LD, trong quá trình tiếp nhận bưu phẩm đã tiếp nhận 01 đơn hàng có mã vận đơn số XNK2455397XPB, bên ngoài có ghi 03 iphone và được dán băng keo màu đỏ, bên trong có chứa 03 điện thoại. Sau khi tiếp nhận và kiểm tra thông tin, bưu phẩm trên được chia về tuyến phát của Bưu tá Lương Mai Đại T nhưng do T đang nghỉ phép nên bưu phẩm trên vẫn chưa được chuyển đi. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/01/2023, V lợi dụng thời điểm lúc này trong bưu cục ít người, phía trước bưu cục không có ai nên V đã lấy bưu phẩm trên rồi sử dụng áo khoác cá nhân quần quanh bưu phẩm mang ra ngoài bưu cục. Sau đó, V mang số tài sản trên đến bán tại các cửa hàng điện thoại di động trên đường TN, Thị trấn LN, huyện ĐT. V bán 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, dung lượng: 256Gb, màu vàng cho Linh Thanh H với số tiền 26.000.000 đồng; bán 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, dung lượng: 128Gb, màu đen cho Phan Hoàng Việt S với số tiền 27.000.000 đồng; bán 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, dung lượng: 128Gb, màu đen cho Phùng Quang C với số tiền 27.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Lê V thừa nhận vì muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 bưu phẩm bên trong có chứa 03 ĐTDĐ của Bưu cục Viettel Post HXH, đem bán lấy tiền tiêu xài và trả nợ.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại, ông Vũ Ngọc M khai tại cơ quan điều tra: Tổng Công ty cổ phần Bưu chính Viettel đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Linh Thanh H khai tại cơ quan điều tra: Ngày 09/01/2023, một thanh niên đến cửa hàng điện thoại của tôi để bán 01 ĐTDĐ Iphone 14 Promax, màu vàng, dung lượng 256 GB, còn nguyên trong hộp và có tem niêm phong. Tôi mua ĐTDĐ trên với giá 26 triệu đồng. Tôi không biết điện thoại trên là tài sản trộm cắp. Tôi yêu cầu đối tượng đó phải đền bù lại số tiền cho tôi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Phan Hoàng Việt S khai tại cơ quan điều tra: Tôi có mua 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, dung lượng: 128Gb, màu đen, số Imei: 353266543818942 của một người thanh niên với giá 27.000.000 đồng. Tôi hỏi nguồn gốc thì người bán nói mới mua trả góp nhưng cần tiền nên bán. Tôi không biết điện thoại trên là điện thoại trộm cắp. Tôi yêu cầu đối tượng đó phải đền bù lại số tiền cho tôi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phùng Quang C khai tại cơ quan điều tra: Tôi có mua 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro max,

dung lượng: 128Gb, màu đen, số Imei: 357853680326825 của một người thanh niên không quen biết với giá 27.000.000 đồng và chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng VNTV có số là 251918888, tên chủ tài khoản là HOANG LE V. Tôi không biết đó là tài sản trộm cắp. Tôi yêu cầu đối tượng đó phải đền bù lại số tiền cho tôi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hoàng Lê Nh khai tại cơ quan điều tra: Tôi mua xe mô tô BKS 49P1-5544, nhãn hiệu Honda Air Blade đã qua sử dụng vào tháng 10/2021 của một người (tôi không biết người này là ai, sống ở đâu) với giá 10 triệu đồng. Tôi cho V mượn xe để đi làm ở ĐT, tôi không biết V dùng xe trên để trộm cắp tài sản. Hiện tôi đã nhận lại chiếc xe trên và không có yêu cầu gì.

Người làm chứng Lương Mai Đại T khai tại cơ quan điều tra như sau: Ngày 06/01/2023 đến ngày 10/01/2023, tôi nghỉ phép về xử lý công việc gia đình. Ngày 12/01/2023, khách hàng ý kiến với tôi việc bưu kiện giá trị cao khách hàng cần lấy gấp. Sau đó, tôi tiến hành kiểm tra ở tuyến phát nhưng không thấy đơn hàng nên tôi báo cáo trưởng bưu cục. Bưu kiện bị mất số: XNK2455397XPB có trọng lượng 1500g, chứa 03 (ba) điện thoại hiệu Iphone. Đây là bưu kiện phân cho tôi ngày 07/01/2023 để giao cho khách, nhưng tôi chưa quét mã tiếp nhận thì bị mất.

Người làm chứng Nguyễn Hoàng Vũ A khai tại cơ quan điều tra: Tôi là trưởng bưu cục Viettel HXH, có nhiệm vụ quản lý nhân viên. Vào ngày 12/01/2023, khi anh L làm tại cửa hàng Viettel Store xuống Bưu cục HXH, đề hỏi về kiện hàng của cửa hàng Viettel Store, sau đó tôi cùng nhân viên bưu cục truy tìm và phát hiện bưu kiện của cửa hàng Viettel Store đã bị mất, bưu kiện bị mất có mã số là XNK2455397XPB bên trong chứa 03 (ba) điện thoại di động Iphone. Đây là bưu kiện được vận chuyển đến bưu cục và được Hoàng Lê V tiếp nhận và phân chia cho các bưu tá trong bưu cục.

Người làm chứng Lê Xuân Th khai: Ngày 07/01/2023, anh Hà Văn Nh nghỉ phép nên tôi được trưởng bưu cục phân công hỗ trợ anh Hoàng Lê V chia bưu phẩm ra các tuyến phát của bưu tá tại bưu cục. Tôi phụ anh Văn chia bưu phẩm đến tuyến phát nên tôi không chú ý các bưu phẩm mà chỉ theo thông tin trên mã vận đơn. Ngày 12/01/2023, tôi có được trưởng bưu cục thông báo bưu kiện trong ngày đó bị mất và yêu cầu tôi kiểm tra các tuyến phát để tìm bưu kiện nhưng không tìm thấy bưu kiện. Sau đó ngày 25/02/2023, tôi được bưu cục thông báo là anh Hoàng Lê V đã khai nhận hành vi trộm cắp bưu kiện đó.

Tại Đơn đầu thú; Biên bản tiếp nhận người đầu thú; Biên bản xác định hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường thể hiện: vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 08/01/2023, Hoàng Lê V lợi dụng lúc vắng người đã dùng áo khoác cá nhân quần quanh 01 bưu phẩm bên trong có 03 chiếc ĐTDD mang ra khỏi bưu cục và đem bán 03 chiếc ĐTDD trong bưu phẩm trên để lấy tiền tiêu xài.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 18/KL-ĐG ngày 28/02/2023 và số 116/KL-HĐĐG ngày 19/07/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố ĐL, tỉnh LD kết luận 03 điện thoại có giá trị là 101.970.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 04/CT – VKS72 ngày 09/8/2023, VKSQSKV72 truy tố bị cáo Hoàng Lê V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị về hình sự: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Lê V từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Người đại diện theo ủy quyền của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Áp dụng Điều 131, 579, 580 BLDS buộc bị cáo phải hoàn trả cho: Ông Linh Thanh H số tiền 26.000.000 đồng. Ông Phan Hoàng Việt S số tiền 27.000.000 đồng; Ông Phùng Quang C số tiền 27.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải hoàn trả là 80.000.000 đồng, bị cáo đã bồi hoàn số tiền 13.500.000 đồng, bị cáo còn phải bồi hoàn số tiền 66.500.000 đồng

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu xanh rêu, viền đen, bên trong lót vải trắng.

Ngày 20/7/2023, Cơ quan ĐTHSKV2 các TCSN/BQP đã ra các Quyết định xử lý vật chứng số 333/QĐ-XLVC bằng hình thức trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 49P1 – 5544 cho Hoàng Lê Nh là chủ sở hữu và Quyết định xử lý vật chứng số 335/QĐ-XLVC bằng hình thức trả lại 03 chiếc điện thoại cho Tổng công ty Cổ phần Bưu chính Viettel. Việc xử lý trên là có căn cứ nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Lê V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là $66.500.000 \text{ đồng} \times 5\% = 3.325.000 \text{ đồng}$.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 2, Các tổ chức sự nghiệp Bộ Quốc Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự khu vực 72, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đều thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Lê V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, như: Việc bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và lợi dụng sơ hở để lấy cắp 03 chiếc điện thoại ra khỏi bưu cục; bị cáo bán 03 chiếc điện thoại trộm cắp được cho các cửa hàng điện thoại; Biên bản tiếp nhận người đầu thú; Kết luận Định giá tài sản ...

Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/01/2023, lợi dụng thời điểm ít người nên Hoàng Lê V đã lấy 01 bưu phẩm bên trong có chứa 03 điện thoại rồi sử dụng áo khoác cá nhân quần quanh bưu phẩm mang ra khỏi Bưu cục Viettel Post HXH. Sau đó, V mang số tài sản trên đến bán tại các cửa hàng điện thoại di động. Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố DL, tỉnh LD xác định 03 điện thoại có giá trị là 101.970.000 đồng.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Trong phần luận tội tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản của Bộ luật Hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hoàng Lê V; xử lý vật chứng trong vụ án và án phí là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “khắc phục hậu quả” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS vì bị cáo và gia đình đã tự nguyện nộp số tiền 13.500.000 đồng để bồi hoàn cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy việc đề nghị trên là chưa phù hợp vì đây là giao dịch dân sự vô hiệu và thuộc trường hợp khắc phục hậu quả không do hành vi phạm tội trực tiếp gây ra, nên chỉ được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, gây thiệt hại trên 100 triệu đồng cho bị hại, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội và những thiệt hại đã xảy ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi hoàn số tiền 13.500.000 đồng cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bố của bị cáo ông Hoàng Đình Đ là thương binh hạng 4/4, được tặng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, Huân chương Chiến sĩ giải phóng hạng ba

và bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, răn đe giáo dục người khác có ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Xem xét đến động cơ, mục đích phạm tội và hoàn cảnh của bị cáo, HĐXX xét thấy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Đại diện theo ủy quyền của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với việc gây thiệt hại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, xét thấy đây là các giao dịch dân sự vô hiệu nên HĐXX áp dụng Điều 131, 579 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải hoàn trả cho:

- Ông Linh Thanh H số tiền 26.000.000 đồng
- Ông Phan Hoàng Việt S số tiền 27.000.000 đồng;
- Ông Phùng Quang C số tiền 27.000.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo phải hoàn trả là 80.000.000 đồng, bị cáo đã bồi hoàn số tiền là 13.500.000 đồng, nên bị cáo còn phải bồi hoàn số tiền 66.500.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ngày 20/7/2023, Cơ quan ĐTHSKV 2 các TCSN/BQP đã ra các Quyết định xử lý vật chứng số 333/QĐ-XLVC bằng hình thức trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 49P1 – 5544 cho Hoàng Lê Nh là chủ sở hữu và Quyết định xử lý vật chứng số 335/QĐ-XLVC bằng hình thức trả lại 03 chiếc điện thoại cho Tổng công ty Cổ phần Bưu chính Viettel. Xét thấy việc xử lý trên là có căn cứ nên HĐXX ghi nhận.

01 (một) áo khoác màu xanh rêu, viền đen, bên trong lót vải trắng. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị, nên HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Lê V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 5% x 66.500.000 đồng = 3.325.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Lê V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Lê V 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 25/2/2023.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận người đại diện theo ủy quyền của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Áp dụng Điều 131, 579 BLDS buộc bị cáo phải hoàn trả cho:

- Ông Linh Thanh H số tiền 26.000.000 (hai mươi sáu triệu) đồng;
- Ông Phan Hoàng Việt S số tiền 27.000.000 (hai mươi bảy triệu) đồng
- Ông Phùng Quang C số tiền 27.000.000 (hai mươi bảy triệu) đồng.

Tổng số tiền bị cáo phải hoàn trả là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, bị cáo đã bồi hoàn số tiền 13.500.000 (mười ba triệu năm trăm nghìn) đồng, bị cáo còn phải bồi hoàn số tiền 66.500.000 (sáu mươi sáu triệu năm trăm nghìn) đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu xanh rêu, viền đen, bên trong lót vải trắng.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo Hoàng Lê V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 3.325.000 (ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27 tháng 9 năm 2023) bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm theo thủ tục phúc thẩm lên Tòa án quân sự Quân khu 7; đối với bị hại, các đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAQS.TW;
- VKSQS QK7;
- PTHA.QK7;
- CQTHA.QK7;
- VKSQS.KV72;
- ĐTHS.KV2 CTCVN BQP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- những người có QL, NVLQ
- Lưu HSTHA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)